

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 19- 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thiện Lợi;

Bà Tạ Thanh Nhạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 25/02/1987

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Nguyễn Công T (đã chết) và bà Phạm Thị T

Có vợ đã ly hôn là Nguyễn Thị H, có 01 con sinh năm 2010

Tiền sự: Không

Tiền án: 03

+ Bản án số 06/2011/HSST ngày 24/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử 05 năm 06 tháng tù về tội: “Vận chuyển tiền giả”, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2010. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2013, chấp hành xong án phí ngày 05/5/2011.

+ Bản án số 35/2016/HSST ngày 24/02/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”,

thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2015. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017.

+ Bản án số 46/2017/HSST ngày 24/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2017. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2018

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 128 ngày 15/6/2009 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 300.000 đồng về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Đã thi hành xong ngày 30/6/2004

Bị cáo tạm giữ từ ngày 11/12/2019 đến ngày 14/12/2019 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (Có mặt).

- **Người chứng kiến:**

+ Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Số nhà 05/6, tổ 6, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

+ Anh Dương Ngọc H sinh năm 1985. Nơi cư trú: Số nhà 10, tổ 02, phường X thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/12/2019 Nguyễn Văn C điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 17H8 – 4375 từ nhà đến khu vực cổng Đại học Y dược Thái Bình thuộc phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình gặp và mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi, C không biết tên tuổi, địa chỉ được một gói ma túy với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, C đi đến khu vực trường mầm non xã Vũ Phúc thuộc thôn Phúc Thượng, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện bắt quả tang. C đã tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái cho tổ công tác 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng, dạng cục, C khai là Hêrôin.

Kiểm tra người Cường, thu tại túi quần bên trái C đang mặc 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen và số tiền 10.000 đồng. Quản lý của C01 chiếc xe máy nhãn Yamaha Jupiter biển số 17H8 – 4375.

Tại bản kết luận giám định số 448/KLGD – PC 09 ngày 12/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi: “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C..” gửi

giám định là Herôin, có khối lượng 0,3218 gam (Không phải ba nghìn hai trăm mười tám gam)

Heroine STT: 09. Danh mục 1, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 33/CT – VKSTPTB ngày 26/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Nguyễn Văn C hoàn trả sau giám định; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số tiền 10.000 đồng, trả lại chị Nguyễn Thị Hoa 01 chiếc xe máy nhãn Yamaha Jupiter biển số 17H8 – 4375. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về các vấn đề khác. Chị Hoa đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các vấn đề liên quan đến quyền lợi của chị. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: 15 giờ 15 phút ngày 11/12/2009 Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,3218 gam ma túy loại Hêrôin với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, gây tác hại xấu đến xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ

hành vi và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên đã tàng trữ ma túy để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi khi 03 bản án xét xử bị cáo chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp đã tái phạm chưa được xóa án tích lại phạm tội nên hành vi của bị cáo phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililit đến dưới 100 mililit;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Nguyễn Văn C khai báo thành khẩn nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và cũng là để phòng ngừa chung. Do bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân, không vì mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy quản lý của Nguyễn Văn C là vật Nhà nước cấm lưu hành, cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, đã cũ, và số tiền 10.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng vì bị cáo còn phải nộp án phí hình sự nên quản lý để đảm bảo thi hành án. Đối với chiếc xe máy nhãn Yamaha Jupiter biển số 17H8 – 4375, là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hoa khi cho bị cáo mượn xe, chị Hoa hoàn toàn không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy, do vậy trả lại cho chị Hoa. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Ckhai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 05 (năm) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Nguyễn Văn C hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong mẫu vật giám định số 448/KLGD – PC 09.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và số tiền 10.000 đồng nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trả lại chị Nguyễn Thị Hoa, nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình chiếc xe máy nhãn Yamaha Jupiter biển số 17H8 – 4375.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 27/02/2020 và biên lai thu tiền số 0001556 ngày 27/02/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/3/2020.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hoa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày 19/3/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/
Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

